

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 28-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Kim Niệm;
- Bà Lê Thị Phương Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Phúc Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Kim L, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1995 tại Bình Dương; nơi thường trú: Tổ 2, ấp K N, xã V H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị T (đã chết).

- Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 118/2022/HS-ST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Án phạt: 01 năm 09 tháng, chấp hành xong ngày 23/7/2023, chưa xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Ngày 03/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

Ngày 28/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng.

Bị cáo Nguyễn Kim L đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 13/6/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đinh Thanh D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995 tại Hậu Giang; nơi thường trú: Khu vực 7, phường H Th, thành phố N B, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân. trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Tấn Th (đã chết) và bà Ngô Kim T (đã chết).

Bị cáo Đinh Thanh D đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 13/6/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lý Dương Th, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp B R, xã V H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Ông Đinh Quốc C, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp B R, xã V H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Bùi Văn T1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/6/2024, bị cáo Nguyễn Kim L đón xe ôm của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đi đến khu vực cầu P C thuộc địa phận huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, L đến gặp người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đứng bên đường hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì người đàn ông này đồng ý bán, L trả 200.000 đồng, người đàn ông đưa cho L một tép ma túy đựng trong ống hút màu trắng dài khoảng 07 cm được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy rồi L đón xe khách đi về nhà. Sau khi về nhà L đi đến lò gạch X H thuộc tổ a, ấp B R, xã V H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương gặp bị cáo Đinh Thanh D và Lý Dương Th (cả hai là bạn của L). L rủ D và Th đến nhà L để cùng nhau sử dụng ma túy và đề nghị D, Th kiếm 100.000 - 200.000 đồng hùn vào số tiền mua tép ma túy để sử dụng thì D đồng ý, còn Th không có tiền. D mượn được 200.000 đồng của anh Đinh Quốc C, khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày D điều khiển xe mô tô biển số 70 H4 – xxxx chở Th đến nhà của L ở tổ 2, ấp K N, xã V H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để sử dụng ma túy. Khi đến nhà L, L dẫn D và Th vào trong phòng ngủ. Lúc này, D đưa cho L 200.000 đồng tiền hùn mua tép ma túy mà L đã mua trước đó. L lấy dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét 2 lỗ tròn gắn ống hút màu trắng; 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy; 02 nỏ thủy tinh; 03 hột

quẹt (bật lửa); 01 cái kéo bằng kim loại. L lấy đoạn ống hút có chứa ma túy rồi dùng kéo cắt một đầu của đoạn ống hút và đổ một nửa số ma túy vào nỏ thủy tinh, số ma túy đã còn lại L hàn lại hai đầu kín để dành L và D sử dụng tiếp. Sau đó L dùng bật lửa đốt ma túy và cùng D, Th sử dụng. Khi L, D, Th đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã V H phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét hai lỗ gắn ống hút màu trắng;
- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất màu trắng nghi là ma túy (M1) có khối lượng 0,1012 gam;
- 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất màu nâu nghi là ma túy (M2) có khối lượng 0,0300 gam;
- 03 (ba) bật lửa;
- 01 (một) cái kéo bằng kim loại;
- Số tiền 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng;
- 01 xe mô tô BS: 70H4-xxxx.

Tại Kết luận giám định số 2869/KL-KTHS(MT) ngày 20/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng và chất màu nâu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1012 gam (M1); 0,0300 gam (M2).

Tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKSPG ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Kim L và Đinh Thanh D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo, trong đó vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt các bị cáo:

Nguyễn Kim L mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 09 đến 10 năm tù.

Đinh Thanh D mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 08 năm

đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một bì thư được niêm phong ghi số 2869/PC09 có chữ ký của Nguyễn Kim L, Đinh Thanh D, Lý Dương Th (người chứng kiến); Trần Hoàng H (bên giao mẫu); Nguyễn Hữu Q (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong: M1 = 0,0791 gam; M2 = 0,0138 gam (kèm 01 nó thủy tinh).

- 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét hai lỗ gắn ống hút màu trắng.

- 03 (ba) bật lửa.

- 01 (một) cái kéo bằng kim loại.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với:

- Số tiền 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng;

- 01 xe mô tô BS: 70H4-xxxx.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kim L và Đinh Thanh D thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về chất ma túy, tội danh, mức hình phạt và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Kim L và Đinh Thanh D: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng: Xét thấy, việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 13/6/2024, bị cáo Nguyễn Kim L có hành vi chuẩn bị địa điểm, dụng cụ, chất ma túy loại Methamphetamine mà L đã mua trước đó với giá 200.000 đồng. Sau đó rủ bị cáo Đinh Thanh D và Lý Dương Th mỗi người hùn 100.000 - 200.000 đồng vào tiền L mua ma túy để cùng sử dụng thì D đồng ý còn Th không có tiền. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo D và Th đến nhà bị cáo L, D hùn với L 200.000 đồng vào số tiền L đã mua ma túy. Sau đó L lấy ma túy mua được đổ một nửa vào nỏ thủy tinh cho 03 người L, D, Th cùng sử dụng. Số ma túy còn lại L hàn kín hai đầu cất giữ để dành L, D sử dụng tiếp có khối lượng 0,1012 gam.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Về nhận thức các bị cáo biết hành vi chuẩn bị địa điểm, dụng cụ, chất ma túy để cho nhiều người cùng sử dụng trái phép và cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân nên các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Các bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tội phạm do các bị cáo thực hiện đã không những gây ảnh hưởng đến sự quản lý về chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân các bị cáo và của người cùng sử dụng. Đây cũng là nguyên nhân, điều kiện dẫn đến phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, tạo ra gánh nặng chung cho gia đình và toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[6.1] Bị cáo Nguyễn Kim L có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 118/2022/HS-ST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Án phạt 01 năm 09 tháng tù, chấp hành xong ngày 23/7/2023, bị cáo chưa xóa án tích, nay bị cáo lại phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[6.2] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Kim L có 02 lần bị áp dụng định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 03/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết

định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng. Ngày 28/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với Nguyễn Kim L để giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[6.3] Bị cáo Đinh Thanh D không tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[9] Đối với hành vi của Lý Dương Th: Th là đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, được bị cáo L và bị cáo D đồng ý cho sử dụng chung ma túy, không có tiền. Hành vi của Lý Dương Th không cấu thành tội phạm. Công an huyện Phú Giáo ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Dương Th về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

[10] Ông Đinh Quốc C là anh ruột của bị cáo Đinh Thanh D cho D mượn 200.000 đồng và việc D dùng số tiền 200.000 đồng để hùn tiền mua ma túy với L ông Chiến không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo không xử lý là phù hợp.

[11] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Kim L tại khu vực khu vực cầu P C thuộc địa phận huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh không rõ nhân thân lai lịch, chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[12] Về xử lý vật chứng:

[12.1] Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong ghi số 2869/PC09 có chữ ký của Nguyễn Kim L, Đinh Thanh D, Lý Dương Th (người chứng kiến); Trần Hoàng H (bên giao mẫu); Nguyễn Hữu Q (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong: M1 = 0,0791 gam; M2 = 0,0138 gam (kèm 01 nó thủy tinh). Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12.2] Đối với 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét hai lỗ gắn ống hút màu trắng; 03 (ba) bật lửa; 01 (một) cái kéo bằng kim loại, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12.3] Đối với: Số tiền 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng Đinh Thanh D dùng để hùn với Nguyễn Kim L để mua ma túy, đây là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[12.4] Đối với 01 xe mô tô BS 70H4-xxxx đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: các Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Kim L, Đinh Thanh D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim L **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù về “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Kim L chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) tội là **09** (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 13/6/2024.

- Xử phạt bị cáo Đinh Thanh D **07** (bảy) năm tù về “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và **01** (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đinh Thanh D chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) tội là **08** (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 13/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2869/PC09 có chữ ký của Nguyễn Kim L, Đinh Thanh D, Lý Dương Th (người chứng kiến); Trần Hoàng H (bên giao mẫu); Nguyễn Hữu Q (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong: M1 = 0,0791 gam, M2 = 0,0138 gam (kèm 01 nỏ thủy tinh); 01 (một) chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét hai lỗ gắn ống hút màu trắng; 03 (ba) bật lửa; 01 (một) cái kéo bằng kim loại.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (theo giấy nộp tiền ngày 05/11/2024); 01 xe mô tô biển số: 70H4-xxxx (số khung

NI11000005465; số máy LS152FMH00238244, thiếu một kính chiếu hậu, không búng, không kiểm tra bên trong máy).

(Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2024).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Kim L, Đinh Thanh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- Phân trại tạm giam khu vực
huyện Phú Giáo; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 02
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quang Dương